

Số: **405/2024/QĐST-HNGĐ**

Ninh Hòa, ngày 13 tháng 12 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 696/2024/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2024, giữa:

* Nguyên đơn: Bà **Đỗ Thị N** – sinh năm 2001

Nơi cư trú: Thôn C, xã S, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa

* Bị đơn: Ông **Lương P** – sinh năm 1995

Nơi cư trú: Thôn C, xã S, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Đỗ Thị N và ông Lương P.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đỗ Thị N và ông Lương P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có một con chung là Lương Hoài C, sinh ngày 07/6/2018. Bà Đỗ Thị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung cho đến tuổi trưởng thành. Ông P cấp dưỡng nuôi con chung một tháng là 3.000.000đ (ba triệu đồng), thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 12/2024 cho đến khi cháu C đủ 18 tuổi.

Ông P có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà N, ông P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Đỗ Thị N và ông Lương P mỗi người phải nộp 75.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Ông P phải nộp 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Bà N tự nguyện nộp thay án phí cho ông P. Tổng cộng bà N phải nộp 300.000đ án phí nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí 0006396 ngày 05 tháng 11 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa. Bà N đã nộp đủ án phí.

** Quy định chung: Kể từ khi bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.*

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã Ninh Hòa;
- THADS thị xã Ninh Hòa;
- UBND xã S
- GKH số 10 năm 2019;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thùy My